

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST

Ngày: 25-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Đình Nhân

2. Bà Đinh Thị Phúc

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Hong Séc C, sinh ngày 26/5/1996; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: Số 24, đường Phạm Ngũ Lão, tổ 25, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hong Đường S, sinh năm 1964; con bà: Lý Thị Th, sinh năm 1972; Gia đình có 03 anh em, lớn nhất 1992, nhỏ nhất bị cáo; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 87/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện L H, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ. Có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:***

- Anh Phan Tuấn T, sinh năm 2002, trú tại: Tổ 27, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Ông Nguyễn Đình Huy, sinh năm 1985, trú tại: Tổ 35, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Ông Phùng Xuân P, sinh năm 1983, trú tại: Thôn Ngọc Sơn 3, xã P S, huyện L H, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Anh Phan Đình N, sinh năm 2002, trú tại: Tổ 35, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

- Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1994, trú tại: Thôn Tân Lin, xã T V, huyện L H, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 05/8/2019, anh Nguyễn Đình H, sinh năm: 1985, HKTT: Tổ 35, thị trấn L N, huyện Đ cho cháu là Phan Đình N, sinh năm: 2002, HKTT: Tổ 35, thị trấn L N, huyện Đ mượn xe máy màu đỏ đen biển số 49 E1-145.05 xe đứng tên Nguyễn Đình H. Đến khoảng 20 giờ ngày 05/8/2019, Phan Đình N đi xe trên đèn quan Internet Huyện Dầu tại lô Thanh Thanh, thị trấn L N, huyện Đ. Tại đây Phan Đình N cho bạn là Phan Tuấn T, sinh năm: 2002, HKTT: Tổ 27, thị trấn L N, huyện Đ mượn xe máy trên để về nhà. Sau khi mượn được xe Phan Tuấn T nhờ Hong Séc C, sinh năm: 1996, HKTT: Số 24, Phạm Ngũ Lão, Tổ 25, thị trấn L N, huyện Đ chở về nhà và nói Hong Séc C đem xe đi trả lại cho Phan Tuấn T. Trên đường đi Hong Séc C có nảy sinh ý định chiếm đoạt xe nên chạy xe máy trên đến nhà Nguyễn Minh T sinh năm: 1994, HKTT: thôn Tân Linh, xã T V, huyện L H, tỉnh Lâm Đồng. Đến sáng ngày 6/8/2019 C nói với Nguyễn Minh T xe đó là của Hong Séc C cần bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này Nguyễn Minh T liên lạc với Phùng Xuân P, sinh năm: 1983, HKTT: thôn Ngọc Sơn 3, xã P S, huyện L H để bán với giá 7.000.000đ Phùng Xuân P đưa trước 2500.000đ, khi nào Hong Séc C đưa giấy tờ xe sẽ đưa hết tiền. Sau khi nhận tiền Hong Séc C đưa cho Nguyễn Minh T 500.000đ rồi về nhà.

Sau khi biết sự việc ngày 07/10/2019, anh Phan Đình N đã trình báo cơ quan điều tra, đã tiến hành triệu tập Hong Séc C đến làm việc tại cơ quan điều tra Hong Séc C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình (BL: 51).

Theo kết luận định giá số: 148 ngày 15/10/2019, của hội đồng định giá xe máy 49 E 1 – 145.05 có giá 4.410.000đ.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 xe máy biển số: 49 E 1 – 145.05 có giá 4.410.000đ cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Đình H không có ý kiến gì.

Tại bản cáo trạng số 34/CT - VKS ngày 17 tháng 02 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo: Hong Séc C về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố các bị cáo Hong Séc C về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Hong Séc C từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hong Séc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào sáng ngày 05/8/2019 anh Nguyễn Đình H cho cháu là Phan Đình N mượn chiếc xe mô tô biển số 49E1 – 145.05 xe đứng tên Phan Đình H. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày Phan Đình N cho bạn là Phan Tuấn T mượn xe để về nhà. Sau khi mượn xe T nhờ bị cáo Hong Séc C chở về nhà rồi nhờ C mang xe quay lại trả cho Phan Đình N, trên đường trả xe cho N thì bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe nên đã chạy chiếc xe vào nhà Nguyễn Minh T tại thôn Tân Lin, xã T V, huyện L H, tỉnh Lâm Đồng. Đến sáng ngày 06/8/2019 bị cáo nói T là xe của bị cáo và cần bán xe nên T đã gọi điện cho ông Phùng Xuân P để bán chiếc xe cho ông P với giá 7.000.000đ, ông P đưa trước cho bị cáo 2.500.000đ và nói số tiền còn lại sẽ đưa sau khi bị cáo đưa giấy tờ xe. Sau khi lấy 2.500.000đ bị cáo cho T 500.000đ rồi đi về nhà. Đến ngày 07/10/2019 anh Phan Đình N làm đơn trình báo đến cơ quan điều tra. Theo Kết luận định giá tài sản số 148-HĐĐG ngày 15/10/2019 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện Đ xác định chiếc xe mô tô 49E1-145.05 giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 4.410.000đ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hong Séc C đã phạm vào tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng vì muốn có tiền tiêu xài bị cáo đã bán tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ để tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự 2015 là đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần có một bản án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới thỏa đáng.

[4] Về nhân thân: Thời điểm phạm tội bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật. Do bị cáo Hong Séc C phải chấp hành bản án hình sự sơ thẩm số 87/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện L H, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Do vậy, cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để Tổng hợp hình phạt đối với tội đang bị xét xử là đúng với quy định.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Phan Tuấn T đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phùng Xuân P không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 2.500.000đ đã mua xe nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 49E1 – 145.05 xe đứng tên Phan Đình Huy cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với Nguyễn Minh T và Phùng Xuân P do không biết chiếc xe do bị cáo chiếm đoạt mà có nên T mới giới thiệu cho ông P mua nên không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Minh T và Phùng Xuân P.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hong Séc C phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hong Séc C 09 (chín) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015 tổng hợp hình phạt với Bản án 87/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện L H, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo Hong Séc C 09 (chín) tháng tù, về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Buộc bị cáo Hong Séc C phải chấp hành hình phạt chung là 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/12/2019.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Hong Séc C phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo. Riêng người bị hại, người

có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long